

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2019/DS-ST

Ngày: 22/10/2019

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Quốc Trung.

Ông Viêm Văn Doãn.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Ngọc - Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thuỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 22/10/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 129/2019/TLST - DS ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55A/2019/QĐXXST - DS ngày 27/9/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2019/QĐ - HPT ngày 14/10/2019 giữa:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D. Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 09, đường R, phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông X, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị R, Chức vụ: Trưởng nhóm tổ tụng – Phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Lê Thị V, Nhân viên Văn phòng Luật sư C, Đoàn Luật sư tỉnh T.(Có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1984.

HKTT: Tổ 2, khu C, phường Y, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn bà Lê Thị V trình bày: Ngày 19/4/2016, anh Nguyễn

Thành L có ký Hợp đồng tín dụng số 20160419-130003-1922 với Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D để vay số tiền 12.973.190 đồng. Mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân. Hình thức vay: Vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa hai bên lãi suất của khoản vay trên là 4.58%/tháng.

Phương thức trả nợ: Trả trong thời gian 24 tháng. Tổng số tiền mà anh Nguyễn Thành L phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D trong vòng 24 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 22.205.000 đồng. Cụ thể: Trong 23 tháng đầu, mỗi tháng anh Nguyễn Thành L phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D số tiền 903.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.436.000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/6/2016.

Sau khi ký hợp đồng anh Nguyễn Thành L đã nhận đủ số tiền vay. Đến kỳ trả nợ, anh L đã trả cho Công ty tài chính được 03 lần, với tổng số tiền là 1.808.000 đồng. Trong đó, số tiền gốc đã trả là: 423.638 đồng; Số tiền lãi đã trả là: 1.384.362 đồng. Các lần trả nợ được thể hiện tại bảng lịch sử thanh toán nguyên đơn đã nộp cho Tòa án.

Kể từ sau ngày 19/08/2016 đến nay, anh Nguyễn Thành L không thanh toán thêm cho Công ty tài chính bất kỳ khoản tiền nào, mặc dù Công ty tài chính đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Tại phiên hòa giải đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Thành L phải hoàn trả Công ty tài chính toàn bộ số tiền còn nợ là 20.397.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 12.549.552 đồng; Tiền lãi tính đến ngày 01/5/2018 là: 7.847.448 đồng

Đối với khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày hết hạn hợp đồng thời điểm xét xử, công ty tài chính không yêu cầu.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật

Sau ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu anh Hoàn không thanh toán thì phải chịu lãi suất theo lãi suất thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20160419-130003-1922 ngày 19/4/2016.

Phía bị đơn là anh Nguyễn Thành L vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành làm việc với mẹ đẻ anh L là bà Nguyễn Thị D, sau khi trao đổi với anh L, bà D cho rằng anh L xác nhận có vay Ngân hàng D tiền theo hợp đồng tín dụng và nợ lại số tiền theo như đơn khởi kiện, anh xin trả dần số nợ còn lại mỗi tháng 1.000.000 đồng. Anh L đi làm từ sáng đến tối mới về nhà. Bà D sẽ có trách nhiệm giao thông báo thụ lý, Giấy triệu tập và các quyết định của Tòa án cho anh L theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Bị đơn chưa chấp hành quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Nguyễn Thành L phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D số nợ gốc là: 12.549.552 đồng và tiền lãi là: 7.847.448 đồng. Tổng gốc và lãi là 20.397.000 đồng

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn là anh Nguyễn Thành L có Hộ khẩu thường trú tại khu Niềm Xá, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh giải quyết Tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền theo Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160419-130003-1922 ngày 19/4/2016, Hội đồng xét xử thấy: Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện giao kết hợp đồng, nội dung và mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Việc lập hợp đồng tín dụng được thực hiện đúng theo trình tự pháp luật về tín dụng ngân hàng. Vì vậy, hợp đồng trên là hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn xác định ngày 19/4/2016, anh L có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số [20160419-130003-1922](#) với Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh L mới trả cho Ngân hàng được 03 kỳ với [với tổng số tiền là 1.808.000 đồng. Trong đó, số tiền gốc đã trả là: 423.638 đồng; Số tiền lãi đã trả là: 1.384.362 đồng. Từ 19/8/2016 đến nay anh L không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho Ngân hàng. Anh L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng.](#) Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh L phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ gốc còn lại và nợ lãi tính đến ngày [01/5/2018](#) là phù hợp với thỏa thuận của các bên cũng như quy định tại điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Số tiền gốc chưa thanh toán: Từ lời trình bày của các đương sự và đối chiếu với tài liệu nguyên đơn cung cấp có đủ căn cứ xác định: Ngày 19/4/2016, Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Việt Nam D đã giải ngân cho anh

Nguyễn Thành L vay số tiền 12.973.190. Trong quá trình thực hiện trả nợ, anh L mới trả được 03 kỳ, số nợ còn lại theo lịch sử thanh toán, anh L còn nợ số tiền 12.549.552 đồng và tiền lãi là: 7.847.448 đồng. Tổng gốc và lãi là 20.397.000 đồng. Do vậy cần buộc anh L phải trả theo nội dung khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

Về lãi suất: Căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160419-130003-1922, hợp đồng này có lãi suất 4,58%/năm. Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng thì các bên trong hợp đồng có quyền thoả thuận về lãi. Do đó lãi suất của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D tuy có cao nhưng phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, số tiền lãi chưa thanh toán là 7.847.448 đồng anh Nguyễn Thành L phải có nghĩa vụ thanh toán Công ty.

Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D tự nguyện không tính thêm lãi từ ngày 01/5/2018 đến khi án có hiệu lực pháp luật. Sau ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu anh Nguyễn Thành L không thanh toán thì phải chịu lãi theo lãi suất thoả thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160419-130003-1922 ngày 19/4/2016 mà hai bên đã ký trên số nợ gốc chưa thanh toán. Xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn. Do vậy, cần được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 227, 228, 254, 262, 264, 266, 267, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Việt Nam D.

Buộc anh Nguyễn Thành L phải trả Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Việt Nam D số nợ gốc là: 12.549.552 đồng; Nợ lãi là: 7.847.448 đồng. Tổng gốc và lãi 20.397.000 đồng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Thành L chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo lãi suất theo lãi suất thoả thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160419-130003-1922 ngày 19/4/2016 mà hai bên đã ký tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về án phí: Anh Nguyễn Thành L phải chịu 1.019.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 509.000 đồng (Năm trăm linh chín nghìn đồng theo biên lai thu số AA/2018/0001933 ngày 28/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- THADS TP Bắc Ninh;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị V Hương